

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17/2021/HS-ST**

Ngày: 01-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc Thiện**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Trần Công Nho**;

2. Bà **Nguyễn Thị Diệu Hồng**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Lê Hoàng Tiến** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Ông **Võ Tấn Triệu** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Quý N**, sinh ngày 10/6/1977, tại huyện T, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: Lớp 05/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn Thiên (*chết*) và bà Lê Thị Hoa, sinh năm 1955; có vợ là Trần Thị Ngọc B, sinh năm 1984; có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/9/2020; có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1982. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

**- Người làm chứng:**

1. Anh **Phan Tư T1**, sinh năm 1985. Có mặt.

2. Anh **Trần Văn T2**, sinh năm 1985. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 11/7/2019, sau khi đã uống rượu tại nhà anh Nguyễn Thanh Bình (*sinh năm 1981, trú tại: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam*), Trần Quý N rủ anh Trần Văn T về nhà anh Phan Tư T1 để đánh bài thắng thua bằng tiền và được anh Trần Văn T đồng ý. Trần Quý N đi vào một tiệm tạp hóa mua một bộ bài Tây loại 52 lá bài, còn anh T1 chở anh T về nhà anh T1. Sau khi mua bộ bài, Trần Quý N đem đến nhà anh T1, tại đây anh T mượn anh T1 một cái đĩa đất rồi cùng Trần Quý N ngồi ở phòng nhà dưới để đánh bài thắng thua bằng tiền dưới hình thức cào tó, mỗi ván trên chiếu bạc từ 50.000 đồng đến 70.000 đồng.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi anh T và N chơi được 03 ván thì anh T nghi ngờ Trần Quý N chơi gian lận nên giữa anh T và Trần Quý N xảy ra mâu thuẫn. Trong lúc cãi nhau, anh T tức giận dùng tay đập vỡ cái đĩa đất. Sau đó, anh T và Trần Quý N đi ra đứng ở sân đất gần giếng nước nhà anh T1 tiếp tục cãi nhau. Anh Trần Văn T nhặt một đoạn gỗ (*theo anh T khai nhận đoạn gỗ dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 03cm*) đánh một cái trúng vào trán, sát đuôi cung lông mày trái Trần Quý N gây thương tích chảy máu. N dùng tay phải bịt vết thương lại, bước đến vị trí anh T1 đang ngồi gần đó cách khoảng 02m và nói với anh T1 nhờ gọi Công an đến giải quyết vì T đánh N chảy máu. Thấy vậy, anh T1 la mắng anh T: “*Mi đánh hấn rứa là không được đó T nghe*”, rồi bảo anh T và N vào nhà rửa vết thương. Khoảng 03 phút sau, Trần Quý N nhìn thấy trên tấm bê tông đầy miệng giếng nước nhà anh Phan Tư T1 có một cái rựa cũ (*dài 50cm, lưỡi rựa bị hoen rỉ, cong queo*) nên Trần Quý N dùng tay phải cầm cái rựa quay lại đứng đối diện, chặt một cái từ trên xuống về hướng anh Trần Văn T, anh T đưa tay trái lên đỡ nên máu rựa trúng vào mặt ngoài cẳng tay trái. Thấy vậy, anh T1 la lên “*Chạy đi T*”, anh T bỏ chạy ra ngõ nhà anh T1, Trần Quý N cầm rựa chạy đuổi theo. Anh T chạy ngang qua đường bê tông phía trước nhà anh T1 rồi nhảy xuống đám ruộng thì bị té ngã, N cũng nhảy xuống đám ruộng thì bị té ngã. Lúc này, anh T vùng dậy bỏ chạy ra giữa đám ruộng cách nhà T1 khoảng 20m, vừa chạy vừa nhìn về phía sau thấy Trần Quý N đuổi gần đến nên dừng lại, quay người đứng đối diện xông đến giằng co cái rựa trên tay N. Trong lúc giằng co, cái rựa trúng vào mi dưới mắt trái anh T gây thương tích. Anh T tiếp tục vùng dậy bỏ chạy thì bị té ngã nghiêng về phía bên phải, đầu hơi ngóc lên cao, mặt nhìn về hướng Trần Quý N. Trần Quý N cầm rựa đến chặt một cái từ trên xuống trúng vào vùng hông trái của anh T. Lúc này, anh Trần Văn T2 chạy đến can ngăn. Sau đó anh Trần Văn T được chị Trần Thị Ngọc B (*sinh năm 1984, là vợ Trần Quý N*) thuê xe ô tô đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam đến ngày 30/7/2019 thì anh T xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 254/GĐTT.19 ngày 29/08/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam đã mô tả chi tiết và kết luận tỷ lệ thương tích của Trần Văn T là 48%, cụ thể như sau:

- Thương tích chi tiết:
- + Dọc mi dưới mắt trái có vết rách da và cơ đã lành sẹo dài 2cm, rộng 0,2cm;
- + Vùng hạ sườn - lưng trái có vết rách da và cơ đã lành sẹo dài 7,5cm, rộng 0,2cm;
- + Vùng ngực, tương ứng khoang gian sườn V, VI trên đường nách giữa bên trái có vết mổ dẫn lưu đã lành sẹo dài 2cm, rộng 1cm;

+ Vùng bụng, dọc đường giữa trên rốn có vết mổ đã lành sẹo dài 16cm, rộng 0,2cm;

+ Vùng hông phải có vết mổ dẫn lưu đã lành sẹo dài 1cm, rộng 0,5cm;

+ Vùng hông trái có vết mổ dẫn lưu đã lành sẹo dài 2cm, rộng 0,5cm;

+ Mặt sau khuỷu tay đến đoạn 1/3 trên cẳng tay trái có vết rách da, cơ và vết mổ đã lành sẹo dài 8cm; rộng 0,2cm. Vận động gấp, duỗi khớp khuỷu, cổ tay và các ngón bàn tay trái được bình thường;

+ Mặt sau đoạn 1/3 giữa cẳng tay trái có vết xước da đã lành sẹo dài 2cm, rộng 1cm;

- Kết luận giám định:

+ Vết thương vùng hông trái gây rách cơ hoành, rách lách mặt hoành đã được phẫu thuật cắt lách toàn phần, khâu cơ hoành, khâu vết thương hông trái ổn định.

+ Tràn dịch màng phổi trái đã được phẫu thuật dẫn lưu khoang màng phổi ổn định.

+ Vết thương mặt sau cẳng tay trái gây đứt cơ duỗi cổ tay trụ, mẻ bong mảnh xương trụ đã được phẫu thuật lấy bỏ mảnh xương bị mẻ, khâu phục hồi vết thương.

+ Bệnh nhân còn tức nhẹ vùng bụng, bụng mềm, phản ứng thành bụng, đại tiểu tiện được bình thường. Niêm mạc, kết mạc hai mắt hồng. Không thấy dấu hiệu thiếu máu. (BL 81 - 82)

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T xác định, ngày 11/07/2019 anh Trần Văn T đã dùng một đoạn gỗ đánh trúng vào trán, sát đuôi cung lông mày trái Trần Quý N gây thương tích nên đã trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam giám định tỷ lệ thương tích đối với Trần Quý N.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 337/GĐTT.19 ngày 21/11/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam mô tả chi tiết và kết luận tỷ lệ thương tích của Trần Quý N là 02%, cụ thể như sau:

- Vùng trán, sát trên đuôi cung lông mày bên trái có vết rách dập da đã lành sẹo dài 2cm, rộng 0,2cm, ấn đau, đau chủ yếu đau da và cơ. Bệnh nhân nhắm mắt, mở mắt được bình thường;

- Mắt trái: Bán phần trước bình thường, đục dịch kính nặng/hai mắt: Cận thị. Thị lực mắt phải 8/10 - 0,5D 5/10; thị lực mắt trái 02/10 - 0,75D 5/10.

Không tổn thương xương, không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú. (BL 140 - 141)

Ngày 28/11/2019, Trần Quý N có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự đối với Trần Văn T.

Ngày 13/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T có Công văn số 138/CV-CSĐT yêu cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam giải thích vết thương ở vùng hạ sườn - lưng trái trên người bệnh nhân Trần Văn T có dẫn đến chết người hay không.

Ngày 17/3/2020, Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam có Công văn số 52/GDPY giải thích thương tích như sau:

Theo vị trí giải phẫu cơ thể người thì vùng hạ sườn - lưng trái là vùng có các cơ quan như: Lách, Tụy, Thận trái, Dạ dày, Cơ Hoành và lên trên có Phổi, đồng thời có các mạch máu lớn nuôi tạng... là vùng tương đối nguy hiểm. Trong trường hợp này vết thương trên cơ thể bệnh nhân Trần Văn T ở vùng hạ sườn - lưng trái gây rách cơ hoành, rách lách mặt hoành, tràn dịch màng phổi trái có thể nguy hiểm đến tính mạng nếu không được xử trí kịp thời (*do mất máu kèm choáng chấn thương*), nếu được xử lý kịp thời bằng phẫu thuật và cầm máu khó dẫn đến chết người. (BL 193)

Vật chứng tạm giữ:

- + 52 lá bài Tây;
- + 01 cái đĩa đất màu trắng bị vỡ làm 2 phần;
- + 01 con rựa (*lưỡi bằng kim loại dài 25cm bị cong queo, có máu cong, chỗ rộng nhất của lưỡi rựa là 3cm; cán bằng gỗ dài 25cm*);
- + Đối với đoạn gỗ dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 03cm, do anh Trần Văn T sử dụng để đánh Trần Quý N, sau đó anh Thanh vút đoạn gỗ nêu trên tại vườn nhà anh T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy. (BL 30)

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Quý N đã bồi thường toàn bộ chi phí chữa trị cho bị hại Trần Văn T và bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng theo yêu cầu của anh Trần Văn T, anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị cáo Trần Quý N không yêu cầu bồi thường đối với hành vi của anh Trần Văn T dùng một đoạn gỗ đánh trúng vào trán, sát đuôi cung lông mày trái Trần Quý N gây thương tích.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Quý N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSQN-P2 ngày 30/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đã truy tố:

Bị cáo Trần Quý N bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam truy tố về tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước luận tội, giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố về tội danh, điểm, khoản, điều luật đối với tất cả bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Xử phạt bị cáo Trần Quý N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Giết người*”.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại anh Trần Văn T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 52 lá bài Tây; 01 cái đĩa đất màu trắng bị vỡ làm 2 phần; 01 con rựa (*lưỡi bằng kim loại dài 25cm bị cong queo, có máu cong, chỗ rộng nhất của lưỡi rựa là 3cm; cán bằng gỗ dài 25cm*) là công cụ phạm tội.

Bị cáo Trần Quý N không tranh luận, xin được sự khoan hồng của Nhà nước.

Bị hại Trần Văn T không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Quý N.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về nội dung vụ án:**

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quý N khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/7/2019, tại nhà anh Phan Tư T1 thuộc thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam, do có mâu thuẫn trong việc chơi đánh bài nên giữa Trần Quý N và anh Trần Văn T xảy ra cãi vã, anh T đã đập vỡ cái đĩa dùng để đánh bài. Sau đó, anh T và N đi ra đứng ở sân gần giếng nước nhà anh T1 tiếp tục cãi nhau, rồi anh T dùng cây gỗ dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 03cm đánh trúng vào trán, sát đuôi cung lông mày trái Trần Quý N gây thương tích 02%. Do bức xúc về hành vi của anh T, lúc này N thấy cái rựa có sẵn trên tấm bê tông đầy miệng giếng nước nhà anh Phan Tư T1, N cầm lên chém một cái vào anh T gây thương tích ở tay trái. Anh T bỏ chạy thì N tiếp tục đuổi theo, anh T và N cùng nhảy xuống ruộng và bị ngã, sau khi vùng dậy chạy ra giữa đám ruộng thì hai bên đứng lại giằng co, cái rựa trúng vào mi mắt trái của anh T gây thương tích, anh T tiếp tục bỏ chạy thì bị ngã xuống đất. Lúc này, Trần Quý N cầm rựa chém vào vùng hạ sườn - lưng trái của anh T gây thương tích, rách cơ hoành, rách lách mặt hoành (*đã được phẫu thuật cắt lách toàn phần*), tràn dịch màng phổi trái. Trần Quý N dùng cái rựa có mũi nhọn là hung khí nguy hiểm chém nhiều cái vào tay trái và vùng hạ sườn lưng trái (*là vùng tương đối nguy hiểm, có thể dẫn đến chết người*) của bị hại Trần Văn T gây thương tích 48%, việc anh T không chết là do gia đình cứu chữa kịp thời.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết quả giám định thương tích và các chứng cứ khác được thu thập chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bức xúc về việc bị người bị hại Trần Văn T vô

có dùng cây gỗ đánh trúng vào trán gây thương tích 02% nên bị cáo Trần Quý N đã cầm một con rựa (*lưỡi bằng kim loại dài 25cm bị cong queo, có máu cong, chỗ rộng nhất của lưỡi rựa là 3cm; cán bằng gỗ dài 25cm*) là hung khí nguy hiểm chém nhiều cái vào tay trái và vùng hạ sườn - lưng trái (*là vùng tương đối nguy hiểm, có thể dẫn đến chết người*) của anh Trần Văn T, gây thương tích cho anh T với tỷ lệ 48%; việc anh T không chết là do được đưa đi cấp cứu kịp thời, nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Vì vậy, hành vi và hậu quả nêu trên của bị cáo Trần Quý N đã phạm vào tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thì thấy:

Tính mạng, quyền được sống của con người được pháp luật ghi nhận, tôn trọng và bảo vệ. Vì vậy, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe người khác đều bị pháp luật trừng trị và bị dư luận xã hội lên án. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật, nhận thức rõ được việc dùng dao là hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại, gây hậu quả rách cơ hoành, rách lách mặt hoành, tràn dịch màng phổi trái, có thể dẫn tới cái chết cho bị hại nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của người khác, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa phương nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo trong vụ án thì thấy:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi, vô cớ đánh bị cáo trước, làm cho bị cáo bị kích động về tinh thần dẫn đến hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ chi phí chữa trị cho bị hại và bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng theo yêu cầu của người bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt; là lao động chính trong gia đình, trước khi phạm tội là Hội viên được Ban chấp hành Hội Nông dân Việt Nam xã T tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác hội và phong trào nông dân năm 2018. Bị cáo có ông nội là Trần H và cha ruột là Trần Văn T3 là cán bộ kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng Huân huy chương kháng chiến. Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) được xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt (*anh Trần Văn T bị thương tích 48%*) nên khi quyết định hình phạt bị cáo còn được áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

[7] Về loại hình phạt áp dụng: Xét tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

[8] Về áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt truy tố.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi của anh Phan Tư T1 cho anh Trần Văn T và Trần Quý N mượn cái đĩa để chơi đánh bài tại nhà anh T1, nhưng anh T1 không biết việc anh T và T1 đánh bài thắng thua bằng tiền, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi của anh Trần Văn T dùng một đoạn gỗ đánh vào vùng trán trái Trần Quý N gây thương tích 02%. Trần Quý N đã có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của Trần Văn T gây ra. Mặc dù hành vi của Trần Văn T không bị truy cứu trách nhiệm hình sự do bị hại không yêu cầu khởi tố hình sự nhưng hành vi nêu trên đã “*Xâm hại sức khỏe của người khác*” quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với hành vi đánh bạc của Trần Văn T và Trần Quý N thuộc trường hợp vi phạm về “*Đánh bạc trái phép bằng hình thức cào tố*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Vì vậy, ngày 10/4/2020 Công an huyện T, tỉnh Quảng Nam ra Quyết định số 17 và 18/QĐ-XPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Quý N về hành vi “*Đánh bạc trái phép bằng hình thức cào tố*” với mức tiền phạt 1.500.000 đồng và ông Trần Văn T về hành vi “*Đánh bạc trái phép bằng hình thức cào tố*” và “*Xâm hại sức khỏe của người khác*” với tổng mức tiền phạt chung là 4.000.000 đồng là phù hợp.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ chi phí chữa trị cho bị hại Trần Văn T và bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng theo yêu cầu của anh Trần Văn T. Tại phiên tòa, anh Trần Văn T không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 52 lá bài Tây; 01 cái đĩa đất màu trắng bị vỡ làm 2 phần; 01 con rựa (*lưỡi bằng kim loại dài 25cm bị cong queo, có máu cong, chỗ rộng nhất của lưỡi rựa là 3cm; cán bằng gỗ dài 25cm*) là công cụ phạm tội.

[12] Về án phí: Bị cáo Trần Quý N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

### 1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Quý N** phạm tội “*Giết người*”.

### 1.2. Về hình phạt:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 57 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo **Trần Quý N 06** (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 08/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 52 (Năm mươi hai) lá bài Tây; 01 (Một) cái đĩa đất màu trắng bị vỡ làm 2 phần; 01 (Một) con rựa (lưỡi bằng kim loại dài 25cm bị cong queo, có máu cong, chỗ rộng nhất của lưỡi rựa là 3cm; cán bằng gỗ dài 25cm).

(Vật chứng trên đang được quản lý tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/01/2021).

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Quý N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/4/2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Quốc Thiện**